

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Chuyên ngành: Địa lí tự nhiên

Khung chương trình đào tạo

STT	Mã số HP	Tên học phần	Số TC	Số giờ tín chỉ			Mã số các tiên quyết	số HP quyết
				Lý thuyết	TH/TL/Xêmina	Bài tập		
I	PHẦN I. KHỐI KIẾN THỨC CHUNG						9	
1	PHI514	Triết học	4	3	1			
2	ENG515	Tiếng Anh	5	3	2			
II	PHẦN II. KHỐI KIẾN THỨC CƠ SỞ VÀ CHUYÊN NGÀNH							
II.1	Kiến thức cơ sở						22	
II.1.1	Bắt buộc						15	
3	FPG 523	Những vấn đề địa lý tự nhiên đại cương	3	2	1			
4	ESG 523	Những vấn đề địa lý KT-XH đại cương	3	2	1			
5	GIS 523	GIS và Viễn thám ứng dụng	3	2	1			
6	MAC 522	Bản đồ học nâng cao	2	1	1			
7	PTG 522	Những vấn đề dạy học địa lí trên Thế giới và Việt Nam	2	1	1			
8	VES 522	Địa lí Biển Đông	2	1	1			
II.1.2	Tự chọn (chọn 3/5 môn)						7	
9	MRG523	Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu khoa học địa lí	3	2	1			
10	VTN 522	Lịch sử phát triển lãnh thổ và xác lập biên giới quốc gia Việt Nam	2	1	1			
11	VTG522	Địa lý du lịch Việt Nam	2	1	1			
12	ESD 522	Môi trường và Phát triển bền vững	2	1	1			
13	EPG 523	Tiếng Anh chuyên ngành	3	2	1			
II.2	Kiến thức chuyên ngành						16	
II.2.1	Bắt buộc						10	
14	ALC533	Cảnh quan học ứng dụng	3	2	1			FPG 523
15	VNG533	Những vấn đề địa lý tự nhiên Việt Nam	3	2	1			FPG 523
16	SPG532	Địa lí tự nhiên tổng hợp	2	1	1			FPG 523
17	VBG532	Sinh khí hậu Việt Nam	2	1	1			FPG 523
II.2.2	Tự chọn (chọn 2/4 môn)						6	
18	EGG 533	Địa chất môi trường	3	2	1			FPG 523
19	AGG533	Địa mạo ứng dụng	3	2	1			FPG 523
20	CCS533	Biến đổi khí hậu toàn cầu và các giải pháp ứng phó	3	2	1			FPG 523
21	BMR 533	Sinh thái học miền núi	3	2	1			
III	Luận văn						13	
Tổng cộng			60					